

DD, ngày 05 tháng 4 năm 2021.

Số: 21/2021/QĐST – DSST

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 357, Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ L số 02/2021/TLST - DSST ngày 06/01/2021.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị H**, sinh năm: 1972; Địa chỉ: số 205 tổ 135 tổ dân phố PT2, thị trấn Dr, huyện DD, Lâm Đồng.

Bị đơn: Bà **Trần Thị Hoa L**, sinh năm: 1968;

Trú tại: số 130/73 tổ dân phố PT2, thị trấn Dr, huyện DD, tỉnh Lâm Đồng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Trần Thị Hoa L có nghĩa vụ trả cho bà Lê Thị H số tiền 17.902.000đ (Mười bảy triệu chín trăm lẻ hai ngàn đồng).

- **Về án phí**: Bà Trần Thị Hoa L nhận chịu 447.550đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Lê Thị H không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà H số tiền 540.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0002799 ngày 06/01/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện DD.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện DD;
- THADS huyện DD;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Minh Nhựt**